

Số: **3983** /QĐ-UBND

Bình Định, ngày **04** tháng 11 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động**  
**của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình**  
**dân dụng và công nghiệp tỉnh Bình Định**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3152/QĐ-UBND ngày 06/9/2016 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tại Tờ trình số 34/TTr-BQLDA ngày 24/10/2016 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 733/TTr-SNV ngày 26/10/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Bình Định.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./. *V/v*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Thường trực Tỉnh ủy
- Thường trực HĐND tỉnh,
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K12, K14. *bnh*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
ĐẠI BIỂU CHỦ TỊCH



*Phan Cao Thắng*  
Phan Cao Thắng

**QUY CHẾ**


**Tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng  
các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Bình Định**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số **3983/QĐ-UBND**  
ngày **04/11/2016** của UBND tỉnh)

**Chương I  
VỊ TRÍ PHÁP LÝ**

**Điều 1. Tên gọi**

1. Tên đơn vị: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Bình Định.
2. Tên giao dịch: Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh Bình Định.
3. Tên tiếng Anh: Binh Dinh Civil and Industrial Works Project Management Unit (Tên viết tắt: Binh Dinh CIW PMU).
4. Trụ sở giao dịch chính: Số 379, đường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
5. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Bình Định được thành lập theo Quyết định số 3152/QĐ-UBND ngày 06/9/2016 của UBND tỉnh.
6. Nơi đăng ký hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Bình Định: Số 379, đường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

**Điều 2. Vị trí pháp lý**

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Bình Định (sau đây viết tắt là Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, hoạt động theo phương thức tự bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên, chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của UBND tỉnh, đồng thời chịu sự kiểm tra, thanh tra và hướng dẫn về chuyên môn của các cơ quan có liên quan. 

## **Chương II**

### **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

#### **Điều 3. Chức năng**

1. Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh được UBND tỉnh giao làm chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư các công trình xây dựng do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định, gồm các dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, văn hoá, thể thao, du lịch, giáo dục, y tế, công nghiệp nhẹ, công nghiệp vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật (gọi chung là dự án dân dụng và công nghiệp); chịu trách nhiệm trước pháp luật và người quyết định đầu tư về các hoạt động của mình; quản lý vận hành, khai thác sử dụng công trình hoàn thành khi được người quyết định đầu tư giao.

2. Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh thực hiện chức năng theo hướng dẫn tại Khoản 2, Điều 7 Thông tư số 16/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng và Điều 2 Quyết định số 3152/QĐ-UBND ngày 06/9/2016 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

- Làm chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư một số dự án sử dụng vốn ngân sách, vốn nhà nước ngoài ngân sách do người quyết định đầu tư giao;

- Tiếp nhận và quản lý sử dụng vốn để đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật;

- Bàn giao công trình hoàn thành cho chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng công trình khi kết thúc xây dựng hoặc trực tiếp quản lý, khai thác sử dụng công trình hoàn thành theo yêu cầu của người quyết định đầu tư;

- Nhận ủy thác quản lý dự án của các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu và có đủ năng lực để thực hiện trên cơ sở đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ quản lý các dự án đã được giao;

- Thực hiện các chức năng khác do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

#### **Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác quản lý dự án theo quy định pháp luật của Nhà nước, quy định của nhà tài trợ (nếu có) và hướng dẫn tại Điều 8 Thông tư số 16/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng, cụ thể như sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ đầu tư gồm:

- Lập kế hoạch dự án: Lập, trình phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án hàng năm, trong đó phải xác nhận rõ các nguồn lực sử dụng, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, mục tiêu chất lượng và tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện;

- Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng: Thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ có liên quan đến xây dựng công trình; tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy

định; tiếp nhận, giải ngân vốn đầu tư và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác;

- Các nhiệm vụ thực hiện dự án: Thuê tư vấn thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng và trình thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng (theo phân cấp); chủ trì phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư (nếu có) và thu hồi, giao nhận đất để thực hiện dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng; giám sát quá trình thực hiện; giải ngân, thanh toán theo hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác;

- Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng, bàn giao công trình để vận hành, sử dụng: Tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành; vận hành chạy thử; quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình và bảo hành công trình;

- Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: Tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng; thực hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh theo quy định;

- Các nhiệm vụ hành chính, điều phối: Tổ chức văn phòng và quản lý nhân sự Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, viên chức thuộc phạm vi quản lý; thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin; cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh theo yêu cầu của UBND tỉnh và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: Thực hiện giám sát đánh giá đầu tư theo quy định pháp luật; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án cho UBND tỉnh, cơ quan nhà nước có thẩm quyền.


b) Thực hiện nhiệm vụ quản lý dự án gồm:

- Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định tại Điều 66 và Điều 67 Luật Xây dựng;

- Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí an toàn và bảo vệ môi trường;

- Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền thực hiện.

c) Nhận ủy thác quản lý dự án theo hợp đồng ký kết với các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu, phù hợp với năng lực hoạt động của mình. Hoạt động ủy thác quản lý dự án được quy định tại Điều 12 Thông tư số 16/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

d) Thực hiện các công việc tư vấn trong hoạt động xây dựng theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư và xây dựng. 

đ) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác được pháp luật quy định đối với Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành và các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao.

2. Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 68, Điều 69 Luật Xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC BỘ MÁY, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC, QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC THÀNH VIÊN**

#### **Điều 5. Tổ chức bộ máy**

1. Lãnh đạo Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh gồm có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

- Giám đốc là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về toàn bộ hoạt động của Ban và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc thực hiện một số nhiệm vụ theo sự phân công của Giám đốc. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc uỷ nhiệm điều hành các hoạt động của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về những nhiệm vụ được phân công hoặc uỷ quyền.

- Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của UBND tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ:

- Văn phòng;
- Phòng Kỹ thuật - Thẩm định;
- Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- Phòng Điều hành dự án 1;
- Phòng Điều hành dự án 2.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và thực hiện các chế độ chính sách đối với các chức danh cấp trưởng, cấp phó các phòng chuyên môn nghiệp vụ do Giám đốc Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh quyết định theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của UBND tỉnh.

### 3. Các Ban điều hành dự án cụ thể:

- Căn cứ vào số lượng dự án được UBND tỉnh giao và tùy theo tính chất, quy mô của dự án, nếu thấy cần thiết Giám đốc Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh có thể quyết định thành lập riêng từng Ban điều hành dự án cụ thể để Giám đốc Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh triển khai thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao;

- Ban điều hành dự án có 01 Giám đốc quản lý dự án do Giám đốc Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm để trực tiếp điều hành quản lý thực hiện dự án được giao. Giám đốc quản lý dự án phải có đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật về xây dựng.

### 4. Số lượng người làm việc:

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, dự án được giao, Giám đốc Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh có trách nhiệm xây dựng, sửa đổi bổ sung Đề án vị trí việc làm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm cơ sở xác định số lượng người làm việc phù hợp với loại hình đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên.

- Việc xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển dụng lao động của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh được căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, quỹ tiền lương được giao và theo quy định của pháp luật có liên quan.

- Giám đốc Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh được ký hợp đồng thuê chuyên gia đối với một số lĩnh vực công việc yêu cầu bố trí cán bộ có chuyên môn sâu sau khi có ý kiến đồng ý của UBND tỉnh.

## **Điều 6. Quyền, trách nhiệm của các thành viên Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh**

1. Quyền và trách nhiệm của Giám đốc Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh:

- Giám đốc có trách nhiệm quản lý, điều hành điều hành chung hoạt động của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và là chủ tài khoản của đơn vị;

- Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác và trách nhiệm người đứng đầu của các phòng chuyên môn nghiệp vụ; xây dựng, ban hành Quy chế làm việc và các quy chế, quy định khác của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh đảm bảo thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ của Ban theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng và các quy định khác có liên quan;

- Phân công và quy định trách nhiệm giải quyết công việc của các Phó Giám đốc và các thành viên của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh; thực hiện đúng quy định về tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, nâng lương,

khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh cấp trưởng, cấp phó phòng, ban và nhân viên thuộc Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh theo phân cấp quản lý của UBND tỉnh;

- Tổ chức, chủ trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất (nếu có) của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh; đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ công tác của các phòng, ban chuyên môn nghiệp vụ trực thuộc và các thành viên của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh;

- Ký các văn bản, hợp đồng xây dựng với các nhà thầu được lựa chọn, hợp đồng lao động đối với viên chức, người lao động của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Quyền và trách nhiệm của Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh:

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong phạm vi được Giám đốc Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh phân công hoặc ủy quyền; thực hiện chế độ báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Được thay mặt Giám đốc giải quyết các công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của Giám đốc khi được phân công hoặc ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Ban Quản lý dự án, và liên đới chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và pháp luật về lĩnh vực công tác và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Tham gia các cuộc họp, đề xuất hoặc kiến nghị về các giải pháp, biện pháp cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh;


3. Quyền, nghĩa vụ của viên chức và người lao động Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh:

- Được đảm bảo về điều kiện làm việc, được đào tạo và cần phải nỗ lực tự rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và được hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật;

- Có trách nhiệm thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt pháp luật, chính sách hiện hành và quy chế làm việc và các quy chế, quy định khác của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh;

- Có quyền đề xuất đóng góp ý kiến, biện pháp thực hiện nhiệm vụ được giao và xây dựng đơn vị;

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng (ban) và Ban Giám đốc Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao;

- Có trách nhiệm bảo quản và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài sản của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh. 

## **Chương IV**

### **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

#### **Điều 7. Nguyên tắc làm việc của Ban Quản lý dự án Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh**

1. Đối với Ban Giám đốc Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh:

- Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh làm việc theo chế độ Thủ trưởng. Giám đốc là người chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ mọi hoạt động của Ban. Giám đốc phân công và quy định trách nhiệm giải quyết công việc của các Phó Giám đốc, người đứng đầu các phòng chuyên môn nghiệp vụ. Chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước UBND tỉnh, HĐND tỉnh (khi có yêu cầu).

- Các Phó Giám đốc giúp Giám đốc điều hành hoạt động theo sự phân công và ủy quyền của Giám đốc, Phó Giám đốc được phân công phụ trách lĩnh vực nào thì duyệt ký văn bản thuộc lĩnh vực đó.


2. Đối với phòng chuyên môn nghiệp vụ và Ban điều hành dự án: Thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho Giám đốc Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị. Phòng chuyên môn nghiệp vụ và Ban điều hành dự án chịu trách nhiệm trước Giám đốc về các lĩnh vực công tác, nhiệm vụ, công việc được phân công.

3. Đối với viên chức lao động của Ban Quản lý dự án: Là người giúp việc và chịu sự phân công chỉ đạo của Trưởng phòng (ban) và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng (ban) về các nhiệm vụ được giao, ủy nhiệm; trong trường hợp Ban Giám đốc trực tiếp điều động, phân công các nhân viên thực hiện các công việc đột xuất thì nhân viên đó phải thông báo lại cho Trưởng phòng (ban) ngay sau đó để biết theo dõi, kiểm tra.

#### **Điều 8. Chế độ hội họp, báo cáo**

1. Chế độ hội họp:

a) Chế độ hội họp với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh: Được thực hiện định kỳ theo quy định chung của tỉnh và họp đột xuất (nếu có) để xin ý kiến giải quyết những công việc phức tạp, cấp bách, liên quan đến nhiều sở, ngành.

b) Chế độ hội họp với các cơ quan, đơn vị liên quan: Được tổ chức thường xuyên trong quá trình thực hiện dự án, như: ký kết hợp đồng, tiến độ, nghiệm thu giai đoạn, nghiệm thu hoàn thành..., họp giải quyết các vấn đề vướng mắc, nảy sinh trong quá trình triển khai thực hiện dự án trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, giai đoạn thực hiện đầu tư, giai đoạn kết thúc đầu tư và các cuộc họp cần thiết khác tùy theo tình hình thực tế. 



c) Chế độ hội họp, giao ban nội bộ Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh: Ban Giám đốc thường xuyên tổ chức cuộc họp hội ý để điều hành công việc chung cơ quan;

- Giám đốc tổ chức và chủ trì các cuộc họp giao ban theo định kỳ, họp sơ kết, tổng kết năm và các cuộc họp đột xuất nếu cần thiết. Nội dung và thời gian và thành phần hội họp do Giám đốc quyết định;

- Phó Giám đốc triệu tập chủ trì các cuộc họp, hội nghị thuộc lĩnh vực chuyên môn phụ trách với các Trưởng, Phó phòng theo kế hoạch được Giám đốc phân công và sau đó báo cáo kết quả cuộc họp, hội nghị với Giám đốc;

- Văn phòng Ban có trách nhiệm thông báo triệu tập hội nghị, cuộc họp (trừ các cuộc họp hội ý lãnh đạo, họp với các phòng chuyên môn, họp đột xuất) đúng thời gian, thành phần theo yêu cầu của Giám đốc, tổ chức ghi biên bản hội nghị, cuộc họp và thông báo kết luận của Giám đốc.

## 2. Chế độ báo cáo:

a) Chế độ báo cáo của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh: Được thực hiện thường xuyên, định kỳ theo quy định chung của tỉnh và theo yêu cầu của các ngành và các báo cáo đột xuất (nếu có);

b) Chế độ báo cáo nội bộ trong Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh: Các Phó Giám đốc, Trưởng, Phó phòng và viên chức được Giám đốc phân công thay Giám đốc dự họp thì phải có trách nhiệm báo cáo lại Giám đốc kết quả làm việc. Đối với các phòng trong cơ quan báo cáo thực hiện theo yêu cầu của Ban Giám đốc.

## **Điều 9. Chế độ kiểm tra, giám sát**

### 1. Chế độ kiểm tra, giám sát đối với dự án được giao quản lý:

- Thực hiện thường xuyên liên tục theo kế hoạch hoặc đột xuất khi cần thiết; việc kiểm tra, giám sát được thực hiện từ khâu chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư cho đến khi kết thúc dự án;

- Nội dung kiểm tra, giám sát, bao gồm: Tiến độ thực hiện, chi phí đầu tư, chất lượng, khối lượng, những đề xuất, biện pháp cần thiết để thực hiện thành công dự án. Việc kiểm tra, giám sát phải căn cứ theo các quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước.

2. Chế độ kiểm tra, giám sát các hoạt động trong nội bộ Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh theo đúng quy chế làm việc và các quy chế, quy định khác của cơ quan và quy định của pháp luật.

## **Điều 10. Chế độ phối hợp công tác**

1. Chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của các phòng chuyên môn nghiệp vụ và Ban điều hành dự án do Giám đốc Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh quy định.

2. Giữa Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh với UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan: YH

- Giữa Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh với UBND tỉnh: Chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của UBND tỉnh;

- Giữa Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh các sở, ban, ngành và chính quyền địa phương: Chế độ quan hệ phối hợp trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh giao, sự hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành và tuân thủ theo quy định pháp luật.

- Giữa Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh với tổ chức, cá nhân có liên quan: Chế độ quan hệ phối hợp thông qua hợp đồng kinh tế được ký kết hai bên và mối quan hệ khác theo quy định của pháp luật.

## **Chương V** **TÀI CHÍNH, TÀI SẢN**

### **Điều 11. Chế độ tài chính**

- Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về tài chính, tự bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước; được mở tài khoản giao dịch tại Ngân hàng thương mại để phản ánh các khoản thu, chi từ hoạt động quản lý dự án theo quy định pháp luật;

- Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh có tổ chức bộ máy kế toán Ban Quản lý dự án theo quy định của Luật Kế toán, có trách nhiệm quản lý sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn kinh phí được cấp để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật;

- Hàng năm, Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh có trách nhiệm lập dự toán thu, chi và mở sổ kế toán theo dõi, quản lý sử dụng các nguồn kinh phí theo quy định của pháp luật; báo cáo tổng hợp dự toán và quyết toán hàng năm với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

### **Điều 12. Các nguồn tài chính của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh**


1. Vốn đầu tư phát triển của các dự án được giao hoặc được ủy thác quản lý thực hiện;

2. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ không thường xuyên (nếu có);

3. Ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ trong trường hợp cần thiết (nếu có);

4. Các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án, và các nguồn thu do các hoạt động được phép khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

### **Điều 13. Nội dung chi**

Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh thực hiện chi thường xuyên và chi không thường xuyên theo quy định pháp luật. 

## **Điều 14. Sử dụng kết quả hoạt động tài chính**

Hàng năm sau khi trang trải các khoản chi phí, nộp thuế và các khoản nộp khác theo quy định, phần chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có), Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh sử dụng theo trình tự như sau:

- Trích lập các quỹ gồm: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; Quỹ bổ sung thu nhập; Quỹ khen thưởng; Quỹ phúc lợi và Quỹ khác theo quy định của pháp luật;
- Trả thu nhập tăng thêm cho người lao động;
- Các khoản thuê, khoán.

## **Điều 15. Quản lý tài sản, vật tư, trang thiết bị**

1. Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh được trang bị tài sản để phục vụ công tác quản lý dự án theo quy định của pháp luật. Tài sản của Ban Quản lý dự án phải được sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả. Nghiêm cấm việc cho thuê, mượn, biếu, tặng và sử dụng tài sản của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh vào mục đích cá nhân;

2. Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh định kỳ báo cáo người có thẩm quyền về các tài sản được nhà thầu, nhà cung cấp bàn giao, tặng hoặc để lại cho Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh để quản lý sử dụng theo quy định của pháp luật;

3. Tài sản của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh phải được đánh giá lại sau khi kết thúc từng dự án; tài sản không cần sử dụng phải được xử lý theo quy định hiện hành.

## **Chương VI MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

### **Điều 16. Đối với UBND tỉnh, người quyết định đầu tư**

1. Chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trực tiếp của UBND tỉnh, người quyết định đầu tư về thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao;

2. Trình UBND tỉnh thẩm định, phê duyệt các nội dung thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư theo nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật;

3. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình triển khai thực hiện các dự án được giao quản lý; đề xuất biện pháp phối hợp xử lý những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết của mình;

4. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng của UBND tỉnh, người quyết định đầu tư trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án. V/v

**Điều 17. Đối với chủ đầu tư ủy thác quản lý dự án, chủ quản lý sử dụng công trình**

1. Thực hiện các quyền, nghĩa vụ đối với các chủ đầu tư khác theo hợp đồng ủy thác quản lý dự án;

2. Phối hợp với chủ quản lý sử dụng công trình khi lập, phê duyệt nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình, tổ chức lựa chọn nhà thầu và nghiệm thu, bàn giao công trình xây dựng hoàn thành vào vận hành, sử dụng (kể cả việc thực hiện bảo hành công trình theo quy định);

3. Bàn giao công trình xây dựng hoàn thành cho chủ đầu tư hoặc chủ quản lý sử dụng theo quy định của pháp luật; quản lý công trình xây dựng hoàn thành trong thời gian chưa xác định được đơn vị quản lý sử dụng công trình theo yêu cầu của người quyết định đầu tư.

**Điều 18. Đối với nhà thầu thi công xây dựng**

1. Tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu thuộc dự án do Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh làm chủ đầu tư hoặc được ủy thác quản lý thực hiện; đàm phán, ký kết và thực hiện hợp đồng với nhà thầu xây dựng được lựa chọn theo quy định của pháp luật;

2. Thực hiện các quyền, nghĩa vụ đối với nhà thầu xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan;

3. Tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết các đề xuất, vướng mắc của nhà thầu trong quá trình thực hiện.

**Điều 19. Đối với cơ quan quản lý nhà nước theo phân cấp**


1. Thực hiện (hoặc theo ủy quyền) các thủ tục liên quan đến công tác chuẩn bị dự án, chuẩn bị xây dựng theo quy định của pháp luật;

2. Trình cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp thẩm định dự án, thiết kế và dự toán xây dựng công trình theo quy định của pháp luật về xây dựng;

3. Chủ trì phối hợp với UBND các cấp (UBND huyện, thị xã, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn) trong việc thực hiện công tác bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng, tái định cư khi dự án có yêu cầu về thu hồi đất để xây dựng;

4. Phối hợp với chính quyền địa phương (UBND huyện, thị xã, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn) trong công tác quản lý hành chính, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn của cộng đồng trong quá trình thực hiện dự án và bàn giao công trình vào khai thác, sử dụng;

5. Báo cáo, giải trình về tình hình thực hiện quản lý dự án khi được yêu cầu, về sự cố công trình, an toàn trong xây dựng với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và đề xuất biện pháp phối hợp xử lý những vấn đề vượt quá thẩm quyền;

6. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. 

**Chương VII**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 20. Trách nhiệm thi hành**

1. Mọi tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh thực hiện theo đúng nội dung Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Giám đốc Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động của Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh theo quy định của Quy chế và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Các Sở: Nội vụ, Xây dựng, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện theo Quy chế này.

**Điều 21. Sửa đổi, bổ sung Quy chế**

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, Giám đốc Ban Quản lý dự án dân dụng và công nghiệp tỉnh phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan đề xuất UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp. / *uh* *me*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Phan Cao Thăng*  
**Phan Cao Thăng**